

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THẮT
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2021/KDTM-ST.

Ngày: 14/6/2021.

V/v “tranh chấp hợp đồng kinh tế”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Ninh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chiến

2. Bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sáng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:
Ông Phùng Văn Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 131/2020/TLST-KDTM ngày 11 tháng 11 năm 2020 về tranh chấp “hợp đồng kinh tế” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-KDTM ngày 10 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2021/QĐST-KDTM ngày 27 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty CP Công nghệ và đầu tư I

Địa chỉ: 12N6, ngõ 90, đường Ng T, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Anh Cao Đại Th – Giám đốc (Vắng mặt).

Người đại diện theo uỷ quyền: Chị Trần Vân Kh, sinh năm 1998 (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ 10, phường D L, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Theo Giấy uỷ quyền số 1010/2020/UB-I ngày 10/10/2020

- Bị đơn: Công ty CP Phát triển công nghệ sinh học V N

Địa chỉ: Lô CN7-1.2 khu công nghiệp Th Th – Q O, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, Tp. Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Văn H – Giám đốc (Vắng mặt).

Chỗ ở hiện tại: Số 16, ngách 82/19, ngõ 82 đường Phạm Ng Th, phường Quang Trung, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10/10/2020 của nguyên đơn là Công ty cổ phần công nghệ và đầu tư I và các tài liệu có trong hồ sơ thì vụ án có nội dung như sau:

Theo hợp đồng kinh tế giữa nguyên đơn (bên B) và bị đơn (bên A) đã ký kết hợp đồng số 02/HĐKT-2015/CNSH-I ngày 16/10/2015 về việc cung cấp và lắp đặt thiết bị, vật tư cho hệ thống phòng sạch bao gồm các hạng mục: Hệ thống điều khiển CDU + AHU, hệ thống lọc bụi cho phòng sạch cho nhà máy BIOTECH giá trị của hợp đồng tại thời điểm ký kết là 287.727.000 VND (hai trăm tám mươi bảy triệu bảy trăm hai mươi bảy ngàn đồng), bao gồm 10% thuế VAT.

Phía nguyên đơn đã bàn giao đầy đủ hàng hoá và thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 1 và Điều 5 của hợp đồng. Đại diện hai bên đã ký Biên bản bàn giao và nghiệm thu thiết bị ngày 08 tháng 11 năm 2016.

Theo điều khoản thanh toán hợp đồng (Điều 7), bên Mua sẽ thanh toán tạm ứng cho bên Bán 50% giá trị hợp đồng ngay sau khi ký hợp đồng và thanh toán nốt 50% giá trị còn lại trong vòng 07 ngày kể từ khi hoàn thành lắp đặt toàn bộ thiết bị hệ thống và ký biên bản nghiệm thu, bàn giao, quyết toán hợp đồng.

Căn cứ theo biên bản thanh lý hợp đồng số 04/2016/BBTLHĐ/CNSH-I và biên bản nghiệm thu số 01/2016/BBNT/CNSH-I, CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ SINH HỌC V N mới chỉ thanh toán duy nhất một lần với số tiền: 140.000.000 VNĐ (Một trăm bốn mươi triệu đồng); Số tiền còn lại cần thanh toán CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ SINH HỌC V N đã thanh toán chậm 3 năm 11 tháng căn cứ theo hợp đồng đã ký kết.

Đã nhiều lần nguyên đơn có thương lượng nhắc nhở về vấn đề trả nợ đối với phía bị đơn nhưng phía bị đơn vẫn không có thiện chí trả nợ.

Trước đây theo hợp đồng kinh tế ngày 16/10/2015 các bên có lựa chọn thẩm quyền xét xử khi có tranh chấp thì Tòa án kinh tế Hà Nội sẽ là nơi xét xử. Tuy nhiên, căn cứ vào Bộ Luật Tố tụng Dân sự 2015 thì Tòa án có thẩm quyền xét xử ở đây là Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất. Chính vì vậy, nguyên đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xem xét và giải quyết nội dung như sau:

Buộc Công ty CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ SINH HỌC V N có trách nhiệm thanh toán cho CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ ĐẦU TƯ I số tiền cung cấp và lắp đặt hệ thống Phòng sạch căn cứ theo hợp đồng và tài liệu đã nêu trên là 168.408.334 VNĐ (đã bao gồm VAT) (Một trăm sáu mươi tám triệu bốn trăm linh tám nghìn ba trăm ba mươi tư đồng). Số tiền này trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án: Buộc bị đơn thanh toán cho nguyên đơn số tiền

còn thiếu theo hợp đồng và tài liệu nêu trên là 168.408.334 VNĐ (đã bao gồm VAT) (Một trăm sáu mươi tám triệu bốn trăm linh tám nghìn ba trăm ba mươi tư đồng).

Đối với phía bị đơn, ông Hoàng Văn T – Đại diện theo pháp luật của bị đơn, trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần niêm yết các văn bản tố tụng, triệu tập phía bị đơn đến trụ sở Tòa án để giải quyết vụ kiện theo đúng quy định pháp luật nhưng phía bị đơn vắng mặt không có lý do, không có văn bản, ý kiến phản hồi. Do đó, Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai và hòa giải theo quy định pháp luật. Cụ thể:

Ngày 13/11/2020, TAND huyện Thạch Thất đã gửi Thông báo về việc thụ lý vụ án cho phía bị đơn qua đường bưu điện, ngày 14/11/2020, phía bị đơn đã nhận được thông báo này. Ngày 14/01/2021 và ngày 21/01/2021, TAND huyện Thạch Thất đã liên tiếp gửi 02 giấy triệu tập đại diện theo pháp luật của bị đơn đến Tòa án để làm việc nhưng đại diện phía bị đơn cố tình vắng mặt.

Tại biên bản xác minh và biên bản làm việc cùng ngày 01/02/2021, TAND huyện Thạch Thất tiến hành xác minh với Công an xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất về địa chỉ trụ sở của phía bị đơn thì được cung cấp thông tin như sau: Sau khi cùng Cảnh sát khu vực đi kiểm tra thực tế địa chỉ theo đăng ký kinh doanh của phía bị đơn, Công an xã Phùng Xá xác nhận, Công ty Cổ phần công nghệ sinh HỌC V N đang hoạt động và có địa chỉ thực tế tại lô CN7-1.2 khu Công nghiệp Th Th – Q O, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

Khi đến trụ sở của phía bị đơn để tổng đạt văn bản tố tụng thì phía trong công ty vẫn hoạt động nhưng khi gọi cửa thì không có người ra mở cửa. TAND huyện Thạch Thất đã lập biên bản về việc không tổng đạt được trực tiếp văn bản tố tụng để làm căn cứ niêm yết văn bản tố tụng.

Ngày 15/3/2021, TAND huyện Thạch Thất cùng Công an xã Phùng Xá đến trụ sở phía bị đơn để tiến hành lấy lời khai ghi ý kiến của đại diện theo pháp luật của bị đơn về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tuy nhiên, khi đến trụ sở phía bị đơn thì bên trong công ty vẫn đang hoạt động nhưng gọi cửa thì không có người ra mở cửa. Vì vậy, TAND huyện Thạch Thất cùng Công an xã Phùng Xá lập biên bản về việc không ghi được ý kiến của phía bị đơn về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đồng thời làm căn cứ để niêm yết các văn bản tố tụng tiếp theo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự: Việc Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, đúng pháp luật. Việc xác định quan hệ pháp luật và tư cách người tham gia tố tụng là đúng pháp luật. Thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo, việc chuyển hồ sơ, cấp tổng đạt, niêm yết văn bản tố tụng đúng pháp luật.

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 30, 35, 39, 91, 227, 228, 147, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Áp dụng các Điều 122, 438 Bộ luật Dân sự năm 2005, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Áp dụng các Điều 24, 50 Luật thương mại năm 2005; Luật thi hành án dân sự năm 2008. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Nhận định về tố tụng.

1.1. Quan hệ pháp luật trong vụ án là tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa, bên mua và bên bán đều có đăng ký kinh doanh, mục đích của hợp đồng đều phát sinh lợi nhuận, bị đơn có trụ sở tại địa bàn huyện Thạch Thất nên việc thụ lý, giải quyết của Tòa án là đúng thẩm quyền theo quy định tại các điều 30, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

1.2. Đại diện theo pháp luật của bị đơn là ông Hoàng Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt phía bị đơn.

1.3. Tòa án đã tiến hành thủ tục niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng cho phía bị đơn tại địa chỉ trụ sở của bị đơn đã đăng ký và được ghi trong hợp đồng theo quy định tại Điều 177, 179 của BLTTDS nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến phản hồi. Theo quy định tại khoản 4 Điều 91 BLTTDS 2015, phía bị đơn đã tự tước bỏ quyền được chứng minh của mình qua việc không đến Tòa án tham gia tố tụng nên phía bị đơn phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại điều luật nêu trên, Tòa án giải quyết vụ án theo những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

2. Nhận định về nội dung vụ án.

- Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền 168.408.334đ còn nợ theo hợp đồng kinh tế số 02/HĐKT-2015/CNSH-I ngày 16/10/2015.

+ Xét tính pháp lý của hợp đồng kinh tế số 02/HĐTK-2015/CNSH-I ngày 16/10/2015 và Phụ lục hợp đồng số 01/PLHDKT-2015/CNSH-I: Hợp đồng được người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn và bị đơn ký kết bằng văn bản trên cơ sở tự nguyện, xuất phát từ ý chí của các bên giao kết, nội dung và mục đích của hợp đồng không vi phạm pháp luật và đạo đức xã hội. Vì vậy, hợp đồng có đầy đủ

điều kiện có hiệu lực theo quy định tại Điều 24 Luật thương mại 2005 và Điều 122 Bộ luật dân sự 2005 nên phát sinh hiệu lực pháp luật.

+ Về thực hiện hợp đồng: Thực hiện hợp đồng nêu trên phía nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo Điều 1 và Điều 5 của hợp đồng này được thể hiện bằng các biên bản sau đây: Biên bản nghiệm thu chạy thử thiết bị số 01/BBNT/CNSH-I ngày 07/11/2016, Biên bản nghiệm thu lắp đặt số 01/BBNT/CNSH-I ngày 08/11/2016 và biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng số 01/2016/BBNT/CNSH-I ngày 08/11/2016, tất cả các biên bản này đều có chữ ký, đóng dấu của phía bị đơn.

Phía nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo hợp đồng nêu trên. Vì vậy, bị đơn cũng phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán ghi trong hợp đồng theo quy định tại Điều 50 luật thương mại 2005 và Điều 438 Bộ luật Dân sự 2005.

Sau khi ký biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng số 01/2016/BBNT/CNSH-I ngày 08/11/2016, hai bên ký Quyết toán hợp đồng số 03/2016/QTHĐ/CNSH-I ngày 23/11/2016, theo đó, tổng nghĩa vụ của phía bị đơn phải thanh toán cho phía nguyên đơn theo Hợp đồng và phụ lục hợp đồng nêu trên là 308.408.334đ. Theo Biên bản thanh lý hợp đồng số 04/2016/BBTLHĐ/CNHS-I, thì phía bị đơn đã thanh toán cho phía nguyên đơn số tiền là 140.000.000đ, số tiền phía bị đơn nhận còn nợ là 168.408.334đ. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu này của Nguyên đơn.

3. Về án phí: Do yêu cầu của phía nguyên đơn được HĐXX chấp nhận nên phía bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 8.420.000đ (*Tám triệu, bốn trăm hai mươi nghìn đồng*). Hoàn trả nguyên đơn số tiền 4.200.000 đồng (*Bốn triệu, hai trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tại phiên tòa về nội dung vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 30, 35, 39, 91, 227, 228, 147, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Căn cứ các điều 122, 438 Bộ luật Dân sự năm 2005, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Căn cứ các điều 24, 50 Luật Thương mại năm 2005.

Căn cứ Luật Thi hành án Dân sự năm 2008.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần công nghệ và đầu tư I: Buộc Công ty cổ phần phát triển công nghệ sinh HỌC V N phải trả cho Công ty cổ phần công nghệ và đầu tư I số tiền còn nợ theo Hợp đồng kinh tế số 02/HĐKT-

2015/CNSH-I ngày 16/10/2015 và phụ lục hợp đồng số 01/PLHDKT-2015/CNSH-I là **168.408.334đ** (Một trăm sáu mươi tám triệu bốn trăm linh tám nghìn ba trăm ba mươi tư đồng).

2. **Án phí:** Công ty cổ phần phát triển công nghệ sinh HỌC V N phải chịu 8.420.000đ (*Tám triệu, bốn trăm hai mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự. Hoàn trả Công ty cổ phần công nghệ và đầu tư I số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.200.000 đồng (Bốn triệu hai trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2016/0011778 ngày 11/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

3. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. **Án xử công khai sơ thẩm,** nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Ninh